



NGÀNH HÀNG CÀ PHÊ

THỊ TRƯỜNG - SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI



MỤC LỤC

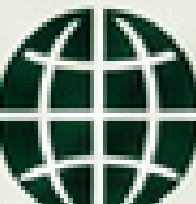
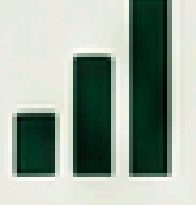
- 1 Điểm tin nổi bật trong tuần
- 2 Giá cà phê Thế giới
- 3 Thị trường cà phê Thế giới
- 4 Giá cà phê Việt Nam
- 5 Thị trường cà phê Việt Nam
- 6 Phụ lục



ĐIỂM TIN NỔI BẬT TRONG TUẦN



Ngày 19/10/2026 – 26/10/2026

-  Trong tuần từ ngày 19/10 đến ngày 23/10/2026, giá cà phê Arabica trên sàn New York **tăng 6,7%** so với tuần trước, trong khi giá cà phê Robusta trên sàn London **giảm 2,3%**.
-  Xuất khẩu cà phê Conilon Robusta của bang Espírito Santo - Braxin 9 tháng đầu năm 2026 đạt **4,22 triệu bao**, cao thứ ba trong lịch sử của bang.
-  Theo ODI Global, Êtiôpia có thể thiệt hại 160–453 triệu USD doanh thu xuất khẩu cà phê nếu 20–57% lượng cà phê xuất khẩu sang EU không đáp ứng yêu cầu của EUDR.
-  Niên vụ 2025/2026, Việt Nam xuất khẩu **1,8 triệu tấn** cà phê, trị giá **8,5 tỷ USD**, tăng lần lượt **21%** và **1%** so với niên vụ trước.
-  VICOFA đề xuất chi khoảng **2 triệu USD** để quảng bá thương hiệu cà phê Robusta Việt Nam trong niên vụ 2026–2027.
-  Diện tích cà phê tỉnh Điện Biên đạt 20.967,67 ha, tăng **158,2%** so với cùng kỳ; sản lượng năm 2026 ước đạt 7.040,82 tấn, tăng **16,9%** so với năm trước.

SÀN LONDON

Robusta

Kỳ hạn T11/2026

Giá bình quân tuần

3.369

USD/Tấn

▼ 2,3%

so với tuần trước

▼ 25,7%

so với năm trước

Cao nhất trong tuần 3.484

Thấp nhất trong tuần 3.228

SÀN NEW YORK

Arabica

Kỳ hạn T12/2026

Giá bình quân tuần

6.884

USD/Tấn

▲ 6,7%

so với tuần trước

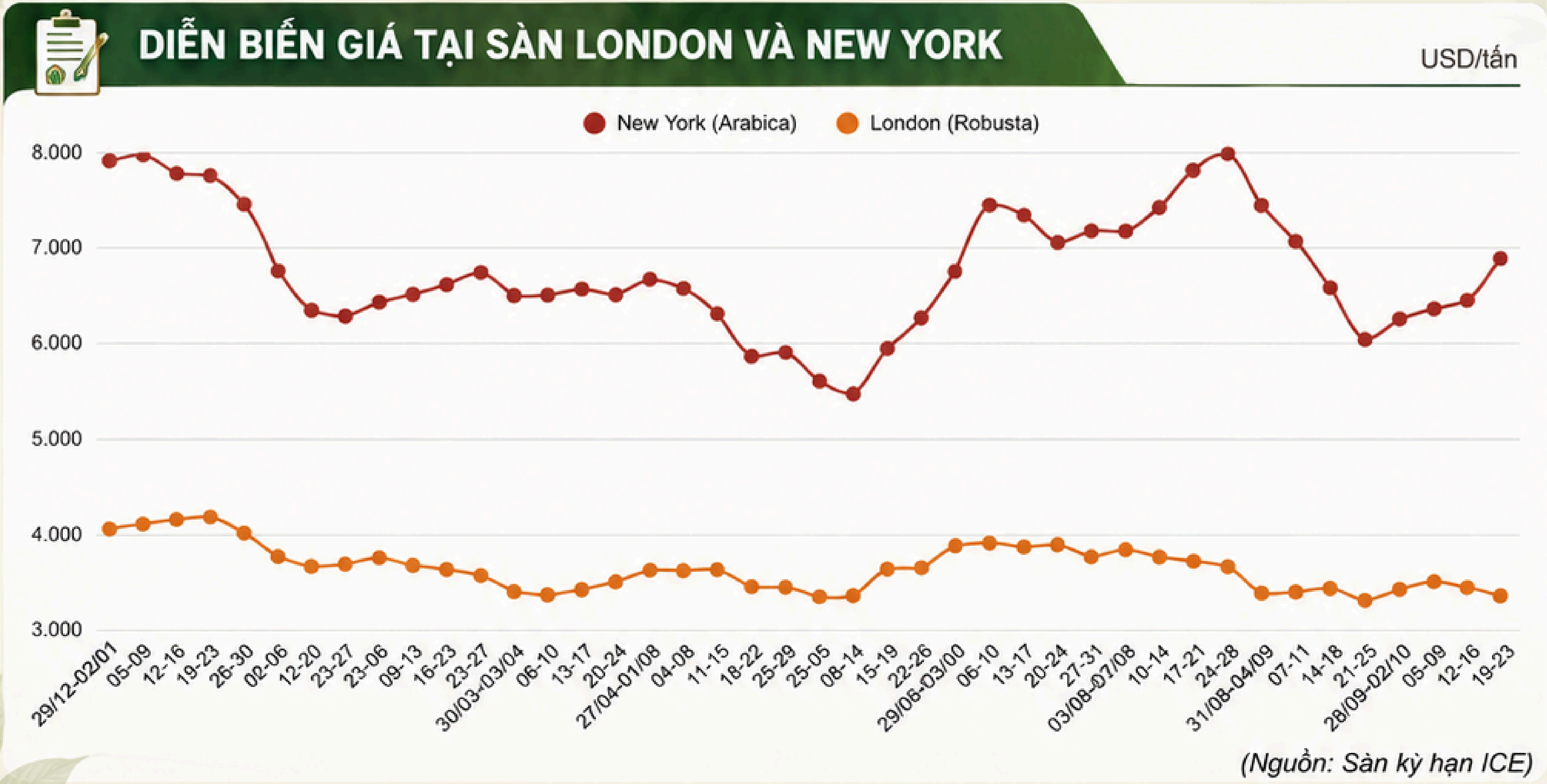
▼ 19,8%

so với năm trước

Cao nhất trong tuần 6.970

Thấp nhất trong tuần 6.737

(Nguồn: Sàn kỳ hạn ICE)



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIÁ

Theo Reuters và Barchart, giá cà phê Arabica có xu hướng tăng do lượng tồn kho tại các thị trường tiêu thụ lớn như Nhật Bản và châu Âu giảm, trong khi tồn kho Arabica đạt chuẩn trên sàn ICE vẫn ở mức thấp và phục hồi chậm. Mặc dù tồn kho Arabica trên sàn ICE đã tăng nhẹ lên 239.748 bao vào ngày 21/10, mức tồn kho này vẫn gần mức thấp nhất trong 27 năm, qua đó tiếp tục hỗ trợ giá Arabica.

Giá cà phê Robusta chịu áp lực giảm do lượng tồn kho trên sàn ICE tăng lên 6.380 lô, mức cao nhất trong gần đây. Bên cạnh đó, nguồn cung Robusta được bổ sung khi Việt Nam, quốc gia sản xuất Robusta lớn nhất thế giới, bước vào vụ thu hoạch mới, góp phần gây sức ép lên giá.



THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ THẾ GIỚI

XUẤT KHẨU CÀ PHÊ BANG ESPÍRITO SANTO - BRAXIN

Khối lượng xuất khẩu cà phê
9 tháng năm 2026.



5

Triệu bao (60kg)



58%

so với cùng kỳ năm 2025

Kim ngạch xuất khẩu cà phê
9 tháng năm 2026



1,2

Tỷ USD



28%

so với cùng kỳ năm 2025



Xuất khẩu cà phê 9 tháng năm 2026 đạt **5 triệu bao**, trong đó cà phê Conilon (Robusta) đạt **4,22 triệu bao**, cao thứ ba trong lịch sử của bang.



Xuất khẩu tháng **9/2026** tăng **trên 55%** so với cùng kỳ năm trước, dù giảm nhẹ so với tháng 8.

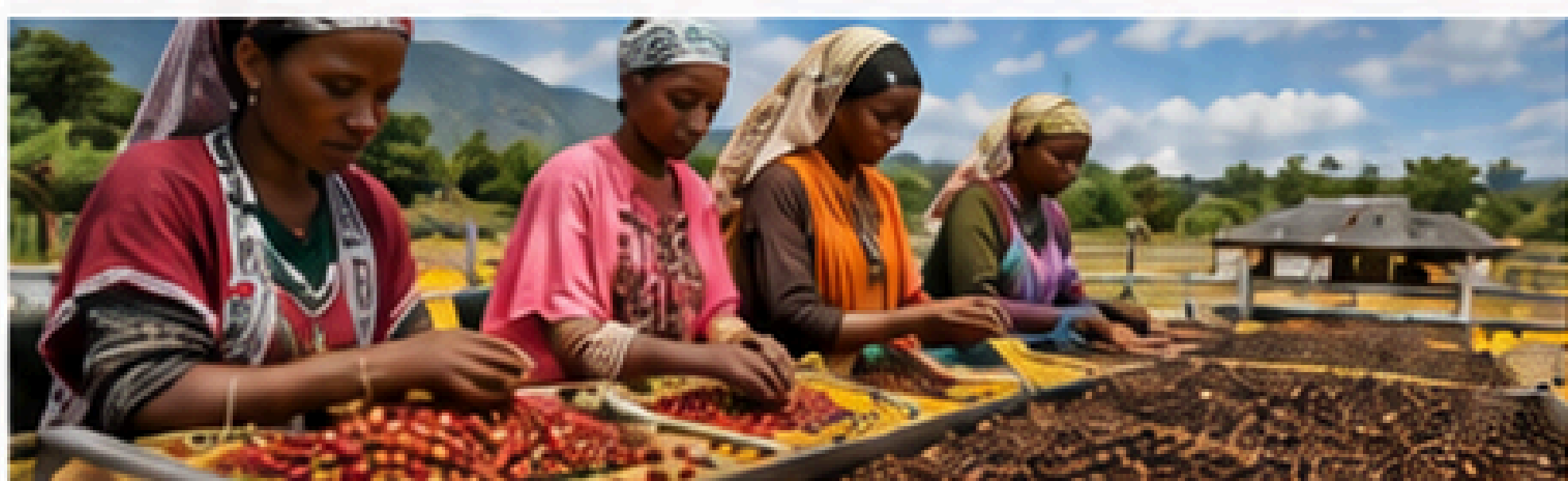


Các thị trường chính gồm Mêhicô, Đức, Bỉ, Italia, Thổ Nhĩ Kỳ, Tây Ban Nha và Hoa Kỳ.

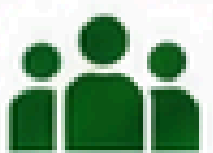
(Nguồn: Sở Giao dịch hàng hóa Việt Nam)

ÊTIÔPIA

Êtiôpiâ có thể mất tới **453 triệu USD** EUDR.



Theo nghiên cứu của ODI Global công bố ngày 21/10/2026, Êtiôpiâ có nguy cơ mất **160–453 triệu USD** doanh thu xuất khẩu cà phê nếu 20–57% lượng hàng xuất sang EU không đáp ứng quy định EUDR.



Việc tuân thủ EUDR gặp nhiều khó khăn do khoảng **4 triệu** hộ nông dân nhỏ sản xuất 95% sản lượng cà phê. Chi phí lập bản đồ và xác minh vị trí vùng trồng khoảng **9–19 USD/lô đất**.



Tính đến tháng 7/2024, Êtiôpiâ mới lập bản đồ được **200.000/860.000** ha cà phê, tương đương **23%** diện tích.

(Nguồn: ODI Global)

MÊHICÔ

Nestlé bổ sung **1 tỷ USD** đầu tư vào Mêhicô giai đoạn 2028–2030



Tập đoàn Nestlé công bố kế hoạch đầu tư bổ sung **1 tỷ USD** vào Mêhicô trong giai đoạn 2028–2030, nâng tổng vốn cam kết đầu tư giai đoạn 2025–2030 lên **2 tỷ USD**.

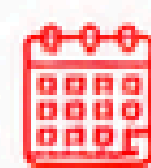


Trong khuôn khổ chương trình phát triển chuỗi cung ứng cà phê tại Mêhicô, Nestlé đã phân phối hơn 72 triệu cây giống cà phê, góp phần hỗ trợ phát triển vùng nguyên liệu.



Nestlé tiếp tục triển khai các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật canh tác cho hơn **2.000** hộ sản xuất cà phê, nhằm cải thiện hoạt động sản xuất và phát triển chuỗi cung ứng nguyên liệu.

(Nguồn: Nestlé)



26/10/2026



Số 41/2026

BÁO CÁO TUẦN



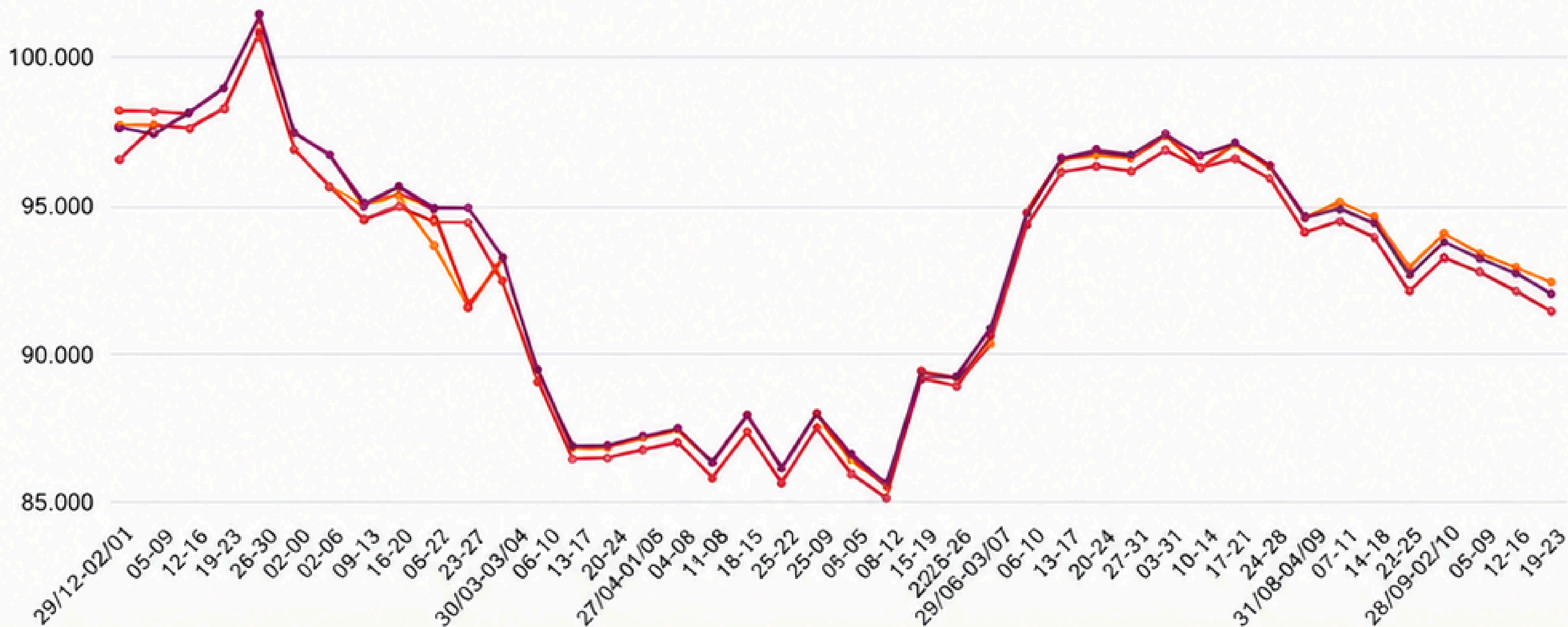
GIÁ CÀ PHÊ VIỆT NAM



GIÁ CÀ PHÊ NHÂN XÔ TẠI MỘT SỐ TỈNH Ở VIỆT NAM

ĐVT: VNĐ/kg

Quảng Ngãi Gia Lai Lâm Đồng Đắk Lắk



LÂM ĐỒNG



Giá bình quân tuần

91.540

VNĐ/kg

▼ 0,65% so với tuần trước

Cao nhất trong tuần 93.200 | Thấp nhất trong tuần 90.200

ĐẮK LẮK



Giá bình quân tuần

92.093

VNĐ/kg

▼ 0,75% so với tuần trước

Cao nhất trong tuần 93.733 | Thấp nhất trong tuần 90.733

GIA LAI



Giá bình quân tuần

92.093

VNĐ/kg

▼ 0,75% so với tuần trước

Cao nhất trong tuần 93.733 | Thấp nhất trong tuần 90.733

QUẢNG NGÃI



Giá bình quân tuần

92.380

VNĐ/kg

▼ 0,60% so với tuần trước

Cao nhất trong tuần 94.000 | Thấp nhất trong tuần 91.100

(Nguồn: CTV và Agreinfos tổng hợp)



ISPAE



HỆ THỐNG THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG CHO
MỘT SỐ NGÀNH HÀNG NÔNG SẢN CHIẾN LƯỢC - GẠO, CÀ PHÊ VÀ RAU QUẢ

04



THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ VIỆT NAM

LƯỢNG XUẤT KHẨU NIÊN VỤ 2025/2026



1,8

Triệu tấn



21%

so với niên vụ trước



GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU NIÊN VỤ 2025/2026



8,5

Tỷ USD



1%

so với niên vụ trước



GIÁ XUẤT KHẨU BÌNH QUÂN NIÊN VỤ 2025/2026



4.698

USD/tấn

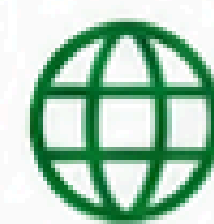
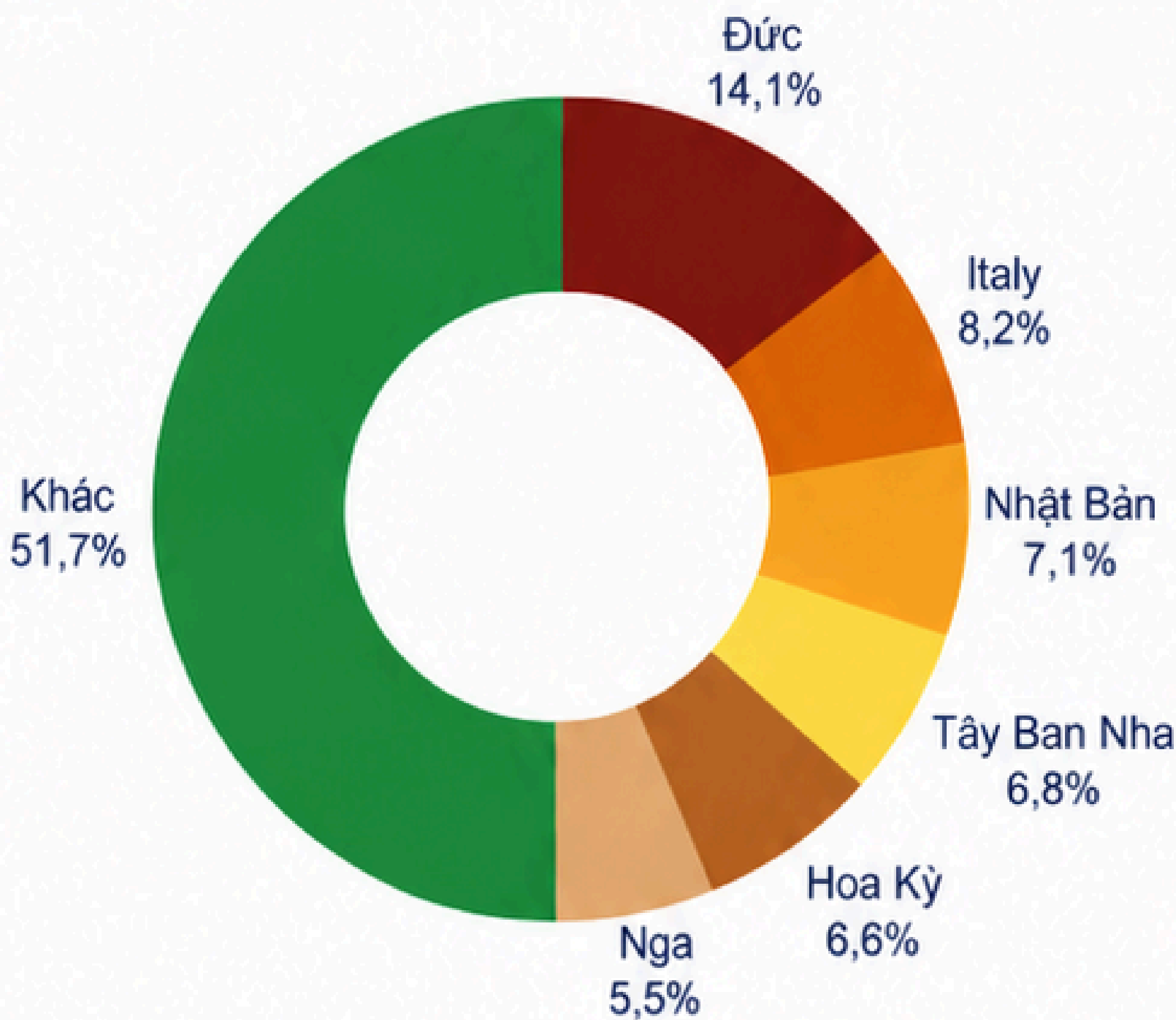


16,5%

so với niên vụ trước

(Nguồn: Hiệp hội Cà phê - Ca cao Việt Nam)

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU NIÊN VỤ 2025-2026



Tại Châu Âu: Đức là thị trường xuất khẩu lớn nhất với **1,2 tỷ USD**, tăng **9%**; tiếp đến là Italia đạt **697 triệu USD**, tăng **7%** và Tây Ban Nha đạt **574,6 triệu USD**, giảm **7,8%**.



Các thị trường lớn khác: Nhật Bản đạt **605,6 triệu USD**, tăng **7,2%**; Hoa Kỳ đạt **560,2 triệu USD**, tăng **17,7%**; Nga đạt **465 triệu USD**, tăng **10,9%**.



Thị trường tăng trưởng mạnh: Kim ngạch xuất khẩu sang **Ấn Độ** tăng **287,2%**, Campuchia tăng **123,6%** và Trung Quốc tăng **58,7%** so với niên vụ trước.

(Nguồn: Hiệp hội Cà phê - Ca cao Việt Nam)



THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ VIỆT NAM



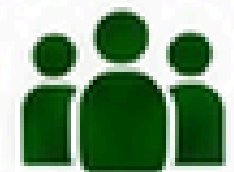
Các doanh nghiệp dẫn đầu xuất khẩu cà phê Việt Nam 2025/2026



Niên vụ 2025/2026, Việt Nam xuất khẩu **1,8 triệu** tấn cà phê, trị giá **8,5 tỷ USD**.



Vĩnh Hiệp dẫn đầu xuất khẩu cà phê nhân niên vụ 2025–2026 với **179.925** tấn (**836** triệu USD), tiếp theo là Intimex (149.951 tấn) và Xuất nhập khẩu 2-9 Đắk Lắk (136.339 tấn).



Bốn doanh nghiệp xuất khẩu trên **100.000** tấn gồm Vĩnh Hiệp, Intimex, Xuất nhập khẩu 2-9 Đắk Lắk và Louis Dreyfus Company Việt Nam.



Xuất khẩu cà phê Việt Nam đạt **1,8 triệu** tấn, trị giá **8,5 tỷ USD**, tăng **21%** về lượng và **1%** về giá trị, lập kỷ lục kim ngạch mới.



Doanh nghiệp FDI chiếm khoảng **30%** lượng và **31%** kim ngạch xuất khẩu cà phê nhân xanh.

(Nguồn: Doanh nghiệp & Kinh doanh)



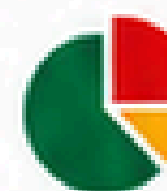
VICOFA đề xuất 2 triệu USD quảng bá thương hiệu Robusta Việt Nam



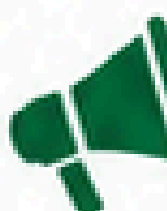
VICOFA đề xuất chi khoảng 2 triệu USD để quảng bá thương hiệu cà phê Robusta Việt Nam trong niên vụ 2026–2027.



Xuất khẩu cà phê chế biến sâu niên vụ 2025–2026 đạt **142.600** tấn, trị giá **1,5 tỷ USD**, tăng **15%** về lượng và **14%** về giá trị so với niên vụ trước.



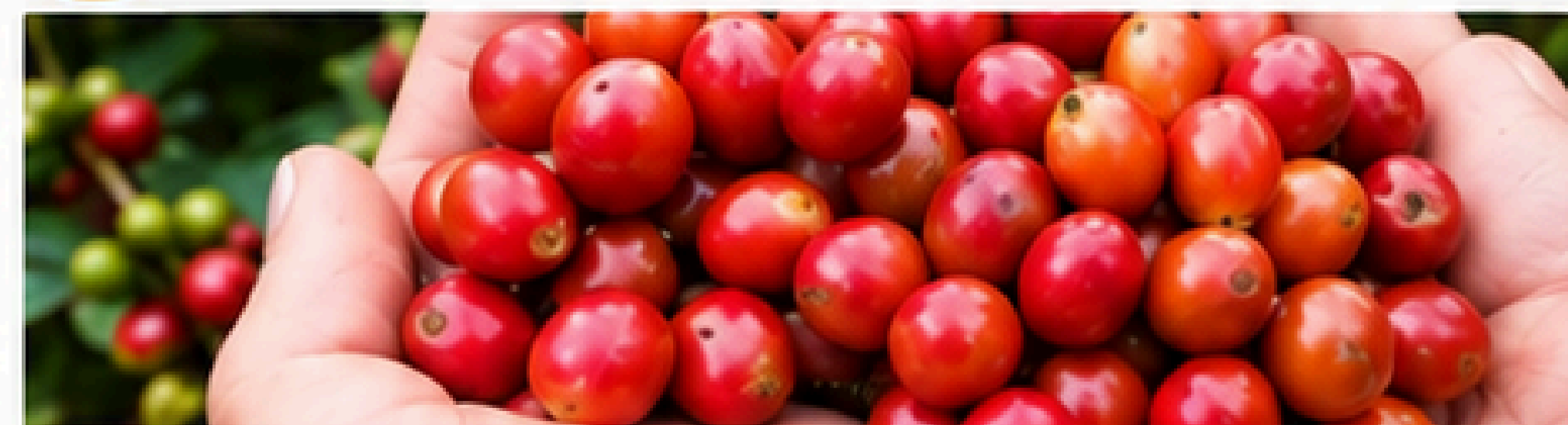
Doanh nghiệp FDI chiếm trên **81%** kim ngạch xuất khẩu cà phê chế biến sâu. Tiêu thụ nội địa chỉ chiếm khoảng **15%** tổng sản lượng.



VICOFA định hướng đẩy mạnh chế biến sâu, xây dựng thương hiệu và thích ứng với quy định EUDR giai đoạn 2026-2030. Cà phê đáp ứng EUDR đang được hưởng mức giá cộng thêm khoảng **50 USD/tấn**.

(Nguồn: Tuoitre.vn)

Điện Biên thúc đẩy phát triển cà phê đáp ứng EUDR



Diện tích cà phê tỉnh Điện Biên đạt hơn **20.967** ha, tăng **158,2%** so với cùng kỳ; sản lượng năm 2026 ước đạt hơn **7.040** tấn, tăng **16,9%** so với năm trước.



Điện Biên đẩy mạnh triển khai EUDR, tập trung quản lý vùng trồng, số hóa dữ liệu, truy xuất nguồn gốc và bảo vệ rừng nhằm duy trì thị trường xuất khẩu EU.



Rà soát tại 5 xã phát hiện 1.256 vị trí trồng cà phê, với tổng diện tích 217,3 ha, chiếm khoảng **1%** diện tích cà phê của tỉnh, có nguy cơ không đáp ứng EUDR.



Tỉnh đã cập nhật 3.095 lô cà phê, tương đương 1.940,05 ha, lên hệ thống dữ liệu vùng trồng; đồng thời tổ chức 9 lớp tập huấn với 314 lượt học viên.

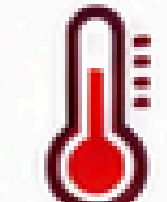
(Nguồn: Báo Điện Biên Phủ)



Phát triển giống cà phê Liberica ở Việt Nam



Cà phê Liberica (cà phê mít) đang phát triển thành sản phẩm đặc sản tại Việt Nam, với giá bán khoảng 700.000–1 triệu đồng/kg nhờ nguồn cung khan hiếm và hương vị độc đáo.



Liberica có khả năng chịu hạn, nhiệt tốt, được xem là giống tiềm năng thích ứng với biến đổi khí hậu.



Các vùng phát triển tiềm năng gồm Bắc Trung Bộ, Tây Nguyên, Đông Nam Bộ và Ba Vì (Hà Nội).



Định hướng phát triển tập trung vào chế biến sâu, xây dựng thương hiệu cà phê đặc sản và kết hợp du lịch nông nghiệp.



Đề xuất chính sách gồm bảo tồn nguồn gen, quy hoạch vùng trồng, hỗ trợ vốn, công nghệ chế biến và xúc tiến xuất khẩu.

(Nguồn: Nông nghiệp & Môi trường)



PHỤ LỤC & TÀI LIỆU THAM KHẢO

GIÁ NHÂN XÔ TRONG NƯỚC THEO NGÀY

ĐVT: VND/kg

Thị trường	19/10	20/10	21/10	22/10	23/10	BQ tuần	± Tuần
LÂM ĐỒNG	92.300	93.200	91.200	90.800	90.200	91.540	▼ 600
ĐẮK LẮK	92.933	93.733	91.733	91.333	90.733	92.093	▼ 700
GIA LAI	92.933	93.733	91.733	91.333	90.733	92.093	▼ 700
QUẢNG NGÃI	93.100	94.000	92.200	91.500	91.100	92.380	▼ 560

(Nguồn: CTV Agreinfos, Giacaphe.com · Tuần 19/10 – 23/10/2026)



GIÁ CÀ PHÊ THẾ GIỚI

ĐVT: USD/tấn

Sàn	Trung bình tuần	± Tuần	Cùng kỳ 2025	Khoảng dao động
London (Robusta)	3.369	▼ 2,3%	▼ 25,7%	3.228 – 3.484
New York (Arabica)	6.884	▲ 6,7%	▼ 19,8%	6.737 – 6.970

(Nguồn: Sàn kỳ hạn ICE)



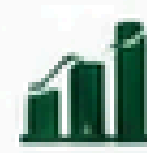
TÀI LIỆU THAM KHẢO



THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI



[1] Sàn kỳ hạn ICE



[2] Sở Giao dịch Hàng hóa Việt Nam



[3] ODI Global



[4] Nestlé



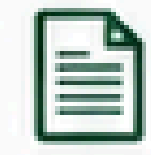
THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM



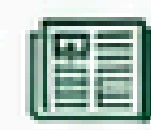
[1] CTV và Agreinfos tổng hợp



[2] Doanh nghiệp & Kinh doanh



[3] Tuoitre.vn



[4] Báo Điện Biên Phủ



[5] Nông nghiệp & Môi trường

Các thông tin, số liệu, nội dung trong Báo cáo được tổng hợp, xây dựng và chịu trách nhiệm bởi các cán bộ của AGREINFOS. Chúng tôi có sử dụng công cụ ChatGPT và CanvaAI hỗ trợ rà soát lỗi chính tả, thiết kế hình ảnh và trình bày báo cáo.



ĐƠN VỊ THỰC HIỆN:

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ: 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: info@agro.gov.vn; Website: www.agro.gov.vn

